



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT TÍN

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 8.2026



Bản tin này tóm tắt và tổng hợp các thông tin nổi bật. Áp dụng trường hợp cụ thể cần đọc toàn văn bản pháp luật hoặc tham khảo sự hướng dẫn của các chuyên gia tư vấn của VTAC

Nội dung chính



Quản lý thuế: Quy định mới về hàng miễn thuế, tạm hoãn xuất cảnh và nghĩa vụ thuế khi xử lý tài sản bảo đảm



Thuế GTGT: Quy định về doanh thu tính thuế, gia hạn nộp thuế, hoàn thuế, thuế nhà thầu và kê khai thuế GTGT



Thuế TNCN: Quy định về khoản hỗ trợ thôi việc, quyết toán thuế, thuế TNCN đối với lợi nhuận từ doanh nghiệp, khấu trừ thuế khi trả lương sau khi chấm dứt hợp đồng lao động



Thuế TNDN: Quy định về chi phí được trừ, chi phí lãi vay đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, ưu đãi thuế, chuyển nhượng vốn doanh nghiệp nước ngoài và bù trừ thu nhập chịu thuế



Các loại thuế, phí khác: Quy định về thuế tài nguyên, hồ sơ miễn lệ phí trước bạ và nộp thuế bán hàng trên tiktok

1 Chính sách thuế và quản lý chuyên ngành đối với hàng miễn thuế thực hiện theo quy định pháp luật về thuế, quản lý thuế và pháp luật chuyên ngành liên quan

2 Hàng hóa đưa vào bán tại cửa hàng miễn thuế gồm:

- Hàng tạm nhập từ nước ngoài, khu phi thuế quan, kho ngoại quan (không thuộc danh mục cấm hoặc tạm ngừng nhập khẩu);
- Hàng từ nội địa được phép lưu thông (không thuộc danh mục cấm hoặc tạm ngừng xuất khẩu; hàng xuất khẩu có điều kiện phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định).

3 Hàng hóa từ nội địa đưa vào cửa hàng miễn thuế được hải quan quản lý, giám sát trên cơ sở thông báo danh mục hàng hóa của doanh nghiệp

4 Hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế phải được lưu giữ tại cửa hàng miễn thuế hoặc kho chứa hàng miễn thuế

5 Thời gian lưu giữ hàng hóa thực hiện theo quy định của Luật Hải quan 2014

6 Thuốc lá, xì gà, rượu, bia bán tại cửa hàng miễn thuế phải dán tem “VIET NAM DUTY NOT PAID” trước khi bày bán hoặc giao cho người mua

7 Hàng hóa hư hỏng, mất phẩm chất, hết hạn sử dụng hoặc không đủ điều kiện tiêu dùng phải được lập biên bản, có xác nhận của cơ quan hải quan và tiêu hủy dưới sự giám sát của hải quan

8 Hàng mẫu, hàng dùng thử và bao bì nhập khẩu dùng cho hàng miễn thuế phải được quản lý riêng, sử dụng đúng mục đích và báo cáo quyết toán với cơ quan hải quan theo quy định

Trước đây

Cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh và người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có mã số thuế trạng thái 06 (không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký) chỉ bị xem xét tạm hoãn xuất cảnh **khi còn nợ thuế.**



Từ 01/07/2026

Nếu người nộp thuế (bao gồm: cá nhân kinh doanh, chủ hộ kinh doanh, cá nhân là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, cá nhân là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp) đã bị cơ quan thuế thông báo trạng thái 06, *sau 120 ngày vẫn không làm thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế* sẽ bị tạm hoãn xuất cảnh, **không phụ thuộc vào việc có nợ thuế hay không.**

Trường hợp bên nhận bảo đảm (không bao gồm Ngân hàng Nhà nước) bán tài sản bảo đảm để xử lý nợ theo quy định của pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm và pháp luật về các tổ chức tín dụng thì **bên nhận bảo đảm** hoặc **người mua** theo thỏa thuận theo pháp luật về dân sự **có trách nhiệm kê khai, nộp đầy đủ các nghĩa vụ thuế liên quan đến giao dịch xử lý tài sản bảo đảm thay cho bên bảo đảm.**

- ✓ Bên nhận bảo đảm phải khai thuế riêng đối với hoạt động bán tài sản bảo đảm.
- ✓ Bên nhận bảo đảm khi bán tài sản bảo đảm được lập hóa đơn theo loại hóa đơn mà đơn vị đang áp dụng.
- ✓ Số thuế giá trị gia tăng phải khấu trừ, nộp thay được xác định theo phương pháp tính thuế mà bên bán tài sản bảo đảm đang áp dụng.
- ✓ Số thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân phải khấu trừ, nộp thay được xác định theo quy định của pháp luật về thuế.



Xác định doanh thu tính thuế đối với doanh thu quảng cáo từ Google (YouTube)

- Do Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Hoa Kỳ chưa có hiệu lực, nên chưa có cơ sở áp dụng. Doanh thu để tính thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp là **toàn bộ tiền bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng, bao gồm cả số thuế đã khấu lưu tại Hoa Kỳ.**
- Trường hợp doanh nghiệp *đã nộp thuế TNDN tại nước ngoài* và có đầy đủ chứng từ theo quy định thì **được khấu trừ số thuế đã nộp vào số thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam**, nhưng không vượt quá số thuế phải nộp theo quy định của pháp luật Việt Nam.



Thủ tục gia hạn nộp thuế GTGT

- Bước 1:** NNT thực hiện **kê khai, nộp tờ khai thuế GTGT** theo quy định hiện hành nhưng **chưa phải nộp thuế ngay**
- Bước 2:** NNT phải gửi **văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế** bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp/quia bưu chính theo **Mẫu Phụ lục II Nghị định 245/2026** cho cơ quan quản lý trực tiếp **01 lần cho toàn bộ số thuế phát sinh** trong các kỳ tính thuế được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý)
- Bước 3:** Cơ quan thuế căn cứ Thông báo đề nghị gia hạn đã tiếp nhận để thực hiện gia hạn đối với toàn bộ số thuế thuộc diện được gia hạn, bao gồm cả các kỳ phát sinh trước thời điểm người nộp thuế nộp Thông báo đề nghị gia hạn.

*Trường hợp văn bản đề nghị gia hạn không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì hạn nộp chậm nhất là **ngày 02/11/2026**. Trường hợp người nộp thuế gửi đề nghị gia hạn **sau ngày 02/11/2026** thì không được gia hạn nộp thuế.*

Điều 3 Nghị định 245/2026/NĐ-CP



Thuế GTGT

Dự án đầu tư trước 01/7/2025 vẫn được hoàn thuế GTGT nếu còn trong giai đoạn đầu tư

- ☑ Trường hợp doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, có dự án đầu tư được thực hiện **trước ngày 01/7/2025** và tại thời điểm này dự án vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, doanh nghiệp **được áp dụng quy định hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư**.
- ☑ Theo đó, sau khi bù trừ thuế GTGT đầu vào của dự án với thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất, kinh doanh, nếu thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết **từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế**.
- ☑ Trường hợp dự án đã hoàn thành nhưng chưa thực hiện hoàn thuế, doanh nghiệp **phải nộp hồ sơ hoàn thuế trong thời hạn 01 năm** kể từ ngày dự án, giai đoạn hoặc hạng mục đầu tư hoàn thành.

Lưu ý: Việc hoàn thuế vẫn phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện về khấu trừ và hoàn thuế GTGT theo quy định.

Trích Công văn 5608/CT-CS của Cục Thuế ngày 05/8/2026



Thuế GTGT đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại VN

Đối tượng áp dụng

- Nhà thầu nước ngoài có hoặc không có cơ sở thường trú tại VN
- Các tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động phân phối, cung cấp dịch vụ, thương mại, quảng cáo, tiếp thị, bảo hành... tại VN

Phương pháp tính thuế

- Tính trực tiếp theo doanh thu (không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào).
- Doanh thu tính thuế bao gồm toàn bộ tiền nhận được, kể cả chi phí Bên Việt Nam trả thay.
- Khi hợp đồng không tách riêng giá trị hàng hóa và dịch vụ, thuế GTGT tính chung cho toàn bộ hợp đồng.



Thuế GTGT

Thuế GTGT đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại VN

Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu

- Dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa: **5%**
- Xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: **3%**
- Xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: **5%**
- Cho thuê máy móc, phương tiện, dịch vụ vận tải, logistics quốc tế: **từ 1%–3%** tùy trường hợp.

Trách nhiệm nộp thay

- **Bên Việt Nam** có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài trước khi thanh toán.



Kê khai, nộp thuế GTGT đối với chi nhánh

➔ Đối với chi nhánh hạch toán độc lập:

Chi nhánh tự kê khai thuế GTGT riêng như một công ty bình thường.

➔ Đối với chi nhánh hạch toán phụ thuộc:

Chi nhánh phụ thuộc **cùng tỉnh trụ sở chính**: Kê khai thuế GTGT chung với trụ sở chính hoặc kê khai thuế GTGT riêng nếu chi nhánh có con dấu, có tài khoản ngân hàng, trực tiếp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, đăng ký sử dụng hóa đơn riêng, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế GTGT đầu ra, đầu vào và có nhu cầu kê khai nộp thuế riêng.

Chi nhánh phụ thuộc **khác tỉnh trụ sở chính**: Khai thuế GTGT riêng tại chi nhánh nếu có tài khoản ngân hàng, trực tiếp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, đăng ký sử dụng hóa đơn riêng, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế giá trị gia tăng đầu ra, đầu vào. Nếu không đáp ứng điều kiện trên thì khai tập trung tại trụ sở chính và phân bổ thuế nếu thuộc các trường hợp phải thực hiện phân bổ.



Hướng dẫn xuất hóa đơn GTGT đối với hàng hóa sản phẩm biếu tặng, khuyến mại

Trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại đúng quy định của pháp luật về thương mại thì được lập hóa đơn thuế GTGT với **giá tính thuế bằng không (0)**; trên hóa đơn phải thể hiện *nội dung khuyến mại và Công ty có trách nhiệm bảo đảm việc lập hóa đơn phản ánh đầy đủ, chính xác; phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan.*

Chi phí khuyến mại **được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN** nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.





- ➡ Cục Thuế xác định khoản tiền hỗ trợ do doanh nghiệp chi trả cho người lao động khi thôi việc theo phương án sắp xếp lao động **là khoản chi từ quỹ phúc lợi theo chính sách nội bộ của doanh nghiệp.**
- ➡ Khoản hỗ trợ này **không phải** *trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc khoản trợ cấp được miễn thuế* theo quy định của pháp luật, đồng thời **không thuộc** *các khoản phụ cấp, trợ cấp được loại trừ khỏi thu nhập chịu thuế TNCN.*
- ➡ Vì vậy, khoản tiền hỗ trợ do doanh nghiệp chi trả **được xác định là thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công**, người lao động phải tổng hợp vào thu nhập chịu thuế khi quyết toán thuế TNCN theo quy định.



- ➡ Trước đây, theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định 126/2020/NĐ-CP, cá nhân có số tiền thuế TNCN phải nộp hàng năm sau quyết toán từ tiền lương, tiền công **từ 50.000 đồng trở xuống được miễn số thuế phải nộp và không phải** nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN.
- ➡ Từ **1/7/2026**, cá nhân có số tiền thuế TNCN phải nộp sau quyết toán từ tiền lương, tiền công **từ 50.000 đồng trở xuống vẫn được miễn nộp số thuế này, nhưng vẫn phải nộp** hồ sơ quyết toán thuế TNCN theo quy định.



- ➡ Đối với chủ công ty TNHH một thành viên do cá nhân làm chủ và chủ doanh nghiệp tư nhân, khoản lợi nhuận của chủ sở hữu **không thuộc trường hợp thu nhập từ đầu tư vốn** nên **không bị tính thêm thuế TNCN 5%** theo khoản 21 Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025.
- ➡ Đối với cá nhân nhận lợi nhuận từ công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, khoản lợi nhuận, cổ tức nhận được **được xác định là thu nhập từ đầu tư vốn** và thuộc diện **chịu thuế TNCN 5%** theo Điều 12 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025.

Tính tới thời điểm hiện tại, cơ quan Thuế các tỉnh đã có các công văn hướng dẫn về nội dung này, cụ thể:



- 👉 **Công văn số 10049 ngày 3/8/2026 của Thuế tỉnh Ninh Bình hướng dẫn:** Trường hợp ngày 30/6/2026 đã chấm dứt hợp đồng lao động và Công ty chi tiền lương tháng 6/2026 vào ngày 10/7/2026 thì khoản chi trả này thuộc trường hợp trả tiền lương cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động. Nếu mức chi trả đối với từng cá nhân, từng lần **từ 05 triệu đồng trở lên**, Công ty thực hiện **khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% trước khi trả thu nhập**. Nếu mức chi trả dưới 05 triệu đồng/lần, Công ty chỉ thực hiện khấu trừ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

Tính tới thời điểm hiện tại, cơ quan Thuế các tỉnh đã có các công văn hướng dẫn về nội dung này, cụ thể:



- 👉 **Công văn số 6661 ngày 6/8/2026 của Thuế tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn:** Từ ngày 01/7/2026, công ty trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động mà mức chi trả thu nhập **từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập** cho cá nhân; dưới 05 triệu thì chỉ khấu trừ khi cá nhân yêu cầu; có thể dùng cam kết để tạm chưa khấu trừ nếu đủ điều kiện.

Tính tới thời điểm hiện tại, cơ quan Thuế các tỉnh đã có các công văn hướng dẫn về nội dung này, cụ thể:



👉 **Công văn số 15676 ngày 14/8/2026 của Thuế tỉnh Đồng Nai hướng dẫn:** Trường hợp trả tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên tổng thu nhập chịu thuế trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định 253/2026/NĐ-CP.

Hiện chưa có hướng dẫn chính thức từ Cục Thuế về nội dung này. Doanh nghiệp có thể tham khảo các hướng dẫn nêu trên và tiếp tục cập nhật khi có quy định hoặc hướng dẫn mới.

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong một số ngành, nghề, công việc hoặc trường hợp được sử dụng người lao động làm thêm không quá 300 giờ/năm, tiền lương làm thêm giờ chỉ được miễn thuế TNCN nếu việc làm thêm đáp ứng đầy đủ điều kiện và giới hạn thời gian theo pháp luật lao động; phần không đáp ứng quy định phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Cụ thể:

- ➡ **Vượt 40 giờ/tháng:** Phần tiền lương tương ứng với số giờ vượt 40 giờ/tháng phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN
- ➡ **Vượt 300 giờ/năm:** Phần tiền lương tương ứng với số giờ vượt 300 giờ/năm phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN
- ➡ **Vượt 40 giờ/tháng nhưng chưa vượt 300 giờ/năm:** Phần vượt 40 giờ/tháng vẫn phải tính thuế
- ➡ **Đồng thời vượt cả hai giới hạn:** Tính thu nhập chịu thuế từ thời điểm người lao động không còn đáp ứng một trong hai giới hạn nêu trên

Theo quy định, khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị **từ 05 triệu đồng trở lên** được xem là **khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN**.

Theo đó, tại Điều 3.13 Thông tư 20/2026/TT-BTC có hướng dẫn **hồ sơ khoản chi trên 05 triệu đồng không dùng tiền mặt để tính chi phí được trừ thuế TNDN** như sau:

Mua hàng hóa, dịch vụ từ cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cần có:

- Chứng từ chi trả
- Bảng kê thu mua theo Mẫu 02/TNDN
- Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt nếu giá trị mua trong ngày từ cùng một người bán từ 05 triệu đồng trở lên.



Người lao động thanh toán hộ, cần có:

- Hóa đơn, chứng từ, quy định/ủy quyền của doanh nghiệp
- Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của người lao động
- Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của doanh nghiệp hoàn trả cho người lao động.

Mua hàng hóa, dịch vụ nhưng đến thời điểm ghi nhận chi phí mà doanh nghiệp chưa thanh toán, được tính vào chi phí được trừ nếu có:

- Hợp đồng, biên bản bàn giao
- Khi đến hạn thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Theo đó, mua hàng hóa, dịch vụ trên 05 triệu đồng mà chưa thanh toán nên có hợp đồng quy định rõ thời hạn thanh toán để được tính chi phí được trừ khi đến hạn thanh toán và khi đến hạn thanh toán chỉ được tính vào chi phí được trừ khi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Thuê tài sản của cá nhân, hồ sơ gồm:

- Hợp đồng thuê và chứng từ trả tiền
- Nếu doanh nghiệp nộp thuế thay cá nhân theo thỏa thuận thì được tính cả phần thuế nộp thay vào chi phí nếu có chứng từ nộp thuế

Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN **không vượt quá 30% tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh + cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay + chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ.**

Phần chi phí lãi vay không được trừ **sẽ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp** nếu **tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định nêu trên**. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục **không quá 05 năm** kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.



Lưu ý: Quy định trên không áp dụng đối với:

- ✗** Các khoản vay của người nộp thuế là tổ chức tín dụng theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2025); tổ chức kinh doanh bảo hiểm theo Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022 (được sửa đổi bổ sung tại Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi 2025)
- ✗** Các khoản vay vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vay ưu đãi của Chính phủ thực hiện theo phương thức Chính phủ đi vay nước ngoài cho các doanh nghiệp vay lại; các khoản vay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia (chương trình nông thôn mới và giảm nghèo bền vững)
- ✗** Các khoản vay đầu tư chương trình, dự án thực hiện chính sách phúc lợi xã hội của Nhà nước (nhà ở tái định cư, nhà ở công nhân, sinh viên, nhà ở xã hội và dự án phúc lợi công cộng khác).



(i) Chi phí thực tế phát sinh, liên quan đến hoạt động SXKD

- ✓ Là khoản chi phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
- ✓ Bao gồm chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) được trừ bổ sung theo tỷ lệ quy định



Đối với chi phí R&D:

- Được tính vào chi phí được trừ tối đa 200% chi phí thực tế phát sinh trong kỳ;
- Không bao gồm: Các khoản chi được bù đắp bằng nguồn kinh phí khác; khoản chi đã được chi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của doanh nghiệp.
- Sau khi áp dụng mức 200%, doanh nghiệp không bị lỗ; Việc xác định chi phí R&D thực hiện theo pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(ii) Có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp

- ✓ Chi phí phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- ✓ Trường hợp đặc thù được chấp nhận chứng từ chi trả + bảng kê, gồm:
 - Mua nông, lâm, thủy sản của người sản xuất trực tiếp;
 - Mua sản phẩm thủ công (đay, cói, tre, nứa, mây, rơm...); Mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt;
 - Mua tài sản, đồ dùng của hộ gia đình, cá nhân;
 - Mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh có doanh thu dưới ngưỡng chịu thuế GTGT.

=> Phải có Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ, do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền ký và chịu trách nhiệm.

=> Từ 05 triệu đồng/ngày/hộ, cá nhân trở lên: bắt buộc thanh toán không dùng tiền mặt.



(iii) Điều kiện để chi phí được trừ

- ✓ Áp dụng với mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác
- ✓ Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo pháp luật về thuế GTGT



Các trường hợp cụ thể:

- Mua nhiều lần trong cùng một ngày: Mỗi lần dưới 05 triệu nhưng tổng từ 05 triệu trở lên => bắt buộc thanh toán không dùng tiền mặt.
- Người lao động mua hộ được trừ nếu có: Hóa đơn, chứng từ hợp pháp; Quy chế tài chính/quy chế nội bộ/quyết định ủy quyền; Người lao động thanh toán không dùng tiền mặt; Doanh nghiệp hoàn trả lại khoản chi.

=> Chưa thanh toán tại thời điểm ghi nhận chi phí: Vẫn được trừ

=> Khi thanh toán, nếu thanh toán bằng tiền mặt thì phải điều chỉnh giảm chi phí tại kỳ phát sinh thanh toán (kể cả đã thanh tra, kiểm tra)

Điều 9 Nghị định 320/2025/NĐ-CP

1

Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới do sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

2

Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản

3

Thu nhập từ sản xuất, kinh doanh trò chơi điện tử trên mạng; thu nhập từ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất, lắp ráp ô tô, máy bay, trực thăng, tàu lượn, du thuyền, lọc hóa dầu

4

Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh/người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo pháp luật, thành viên hợp danh/người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc đã giải thể nhưng chưa được 12 tháng tính từ thời điểm giải thể doanh nghiệp cũ đến thời điểm thành lập doanh nghiệp mới

5

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội quy định tại điểm s khoản 2 Điều 12 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư (trừ chuyển nhượng dự án chế biến khoáng sản), chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam



Doanh nghiệp nước ngoài chuyển nhượng vốn dưới hình thức **giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao** của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu **và không phát sinh thu nhập** thì **không thuộc trường hợp áp dụng quy định về thuế TNDN đối với doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam** quy định tại Điều 2, khoản 4 Điều 3 và khoản 3 Điều 12 của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP

Trường hợp năm 2025 Công ty có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong đó có hoạt động sản xuất, kinh doanh bị lỗ thì **nguyên tắc bù trừ thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế thực hiện như sau:**

- 🎯 **Lỗ từ hoạt động SXKD:** Được bù trừ với thu nhập chịu thuế của các hoạt động SXKD có lãi do doanh nghiệp lựa chọn, trừ các trường hợp pháp luật quy định riêng. Phần thu nhập còn lại áp dụng thuế suất TNDN của hoạt động còn thu nhập.
- 🎯 **Lỗ từ chuyển nhượng bất động sản, dự án đầu tư, quyền tham gia dự án đầu tư:** Không được bù trừ với thu nhập của hoạt động SXKD đang được hưởng ưu đãi thuế.
- 🎯 **Thu nhập từ chuyển nhượng dự án/quyền tham gia dự án và quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản:** Phải xác định và kê khai riêng, không được bù trừ lỗ, lãi với hoạt động SXKD khác trong kỳ



Xác định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên phải qua chế biến

Đối với tài nguyên khai thác không bán trực tiếp mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra, giá tính thuế tài nguyên được xác định **dựa trên giá bán sản phẩm sau chế biến hoặc trị giá hải quan đối với hàng xuất khẩu, sau khi trừ thuế xuất khẩu (nếu có) và chi phí chế biến được phép trừ.**

Việc trừ chi phí chế biến chỉ được áp dụng khi sản phẩm sau chế biến được xác định là **sản phẩm công nghiệp** theo xác nhận của Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành. Chi phí chế biến được xác định căn cứ vào **quy định pháp luật, công nghệ chế biến theo dự án được phê duyệt và kết quả hoạt động của các doanh nghiệp khai thác, chế biến tại địa phương.**

Lưu ý: Chi phí khai thác, sàng, tuyển, làm giàu hàm lượng không được tính vào chi phí chế biến được trừ khi xác định giá tính thuế tài nguyên.



Tặng cho, thừa kế nhà đất: Hồ sơ miễn lệ phí trước bạ từ 01/7/2026

Từ 01/7/2026, khi tặng cho, thừa kế nhà đất giữa những người có quan hệ vợ chồng; cha mẹ – con; ông bà – cháu; anh chị em ruột, cơ quan thuế sẽ khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định quan hệ và giải quyết miễn lệ phí trước bạ.

- **Nếu dữ liệu đầy đủ, chính xác:** Người nộp hồ sơ không phải cung cấp giấy tờ chứng minh quan hệ.
- **Nếu không khai thác được dữ liệu:** Phải bổ sung giấy tờ như giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn, xác nhận cư trú, quyết định nuôi con nuôi hoặc giấy tờ xác nhận quan hệ của cơ quan có thẩm quyền.



Lưu ý: Nên kiểm tra trước thông tin của các bên trên Cơ sở dữ liệu dân cư, đặc biệt họ tên, ngày tháng năm sinh, để tránh sai lệch với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và phải bổ sung hồ sơ.

Hướng dẫn nộp thuế nhà thầu khi bán hàng trên TikTok

- ⚠ Trường hợp TikTok Pte. Ltd (Công ty TikTok Singapore) trực tiếp kê khai và nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử đối với doanh thu thu từ Công ty (trên hóa đơn/chứng từ đã bao gồm thuế Việt Nam) thì Công ty **không phải kê khai, khấu trừ và nộp thuế nhà thầu thay cho TikTok Pte. Ltd**
- ⚠ Trường hợp hóa đơn/chứng từ do TikTok Pte. Ltd xuất không phải là hóa đơn GTGT theo quy định pháp luật Việt Nam, do đó Công ty **không thuộc diện được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.**
- ⚠ Trường hợp đối với khoản Phí dịch vụ sàn do TikTok Pte. Ltd phát hành có đầy đủ thông tin tên, địa chỉ, mã số thuế của Công ty và có chứng từ thanh toán hợp lệ theo quy định thì Công ty **được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.**





CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT TÍN

THÔNG TIN LIÊN HỆ



Lầu 7, Tòa nhà ACB Tower, số 444A - 446 Cách Mạng Tháng 8, Phường Nhiêu Lộc, TP. HCM



Hotline : 028 3990 6959
Di động : 0906 893984 - Mr. Vân Võ (Chủ tịch HĐQT)
0937 972825 - Mr. Vinh (Tổng Giám đốc)
0856 232826 - Ms. Trang (Pháp chế)



info@vtac.com.vn



www.vtac.com.vn

